



BOSSIL TECHNOLOGY SDN.BHD

Thông số kỹ thuật

BS-2800 - Keo LM PU

Thông số kỹ thuật:

Hệ thống bảo dưỡng: Bảo dưỡng hơi ẩm

Hình thức: Nhão

Tỷ trọng: 1.55 g/mL (màu trắng và ghi)
1.52 g/mL (màu đen)

Thời gian đóng màng: 35 - 60 phút

Bền kéo tại điểm gãy (ASTM D412): 1.0 N/mm²

Giãn dài tại điểm gãy (ASTM D412): >900%

Bền cắt khớp nối, Al - Al (ASTM D1002): 0.5 N/mm²

Độ cứng Shore A (ASTM C661): 25 - 35

Hàm lượng VOC: < 4%

Nhiệt độ thi công: 5°C đến 40°C

Nhiệt độ sử dụng: -30°C đến 100°C

Đóng gói: 600ml (tuýp)



Mô tả

Keo PU độ cứng thấp, một thành phần, được đặc chế để gắn kín khe nối xây dựng. Nó kết dính để tạo thành một lớp xi lanh hoạt và bền có thể chịu trương nở theo chu kỳ và biến động nén 50% ($\pm 25\%$) độ rộng ban đầu. Nó hầu như không bị ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết thông thường như mưa, tia cực tím, tuyết, không khí ô nhiễm, vv. Nó có thể sơn phủ và không phai màu do vậy rất lý tưởng cho gắn kết đá tự nhiên như đá cẩm thạch và granit.

Ứng dụng

Rất thích hợp cho panen bê tông, gạch & khối đúc lớn, tấm thạch cao, cửa nhôm, granit và đá cẩm thạch, sợi thủy tinh & các hệ thống đặc biệt, vách kim loại, bể nước, vv. Nó không giải phóng khí nên phù hợp ứng dụng cho phòng vô trùng.

Tiêu hao

Mức tiêu hao cho mỗi tuýp (600ml):

Kích thước khe	6 mm x 6 mm	10 mm x 10 mm	20mm x 10 mm
Độ dài ước tính	16.7 m	6 m	3 m

Công thức: $(W \times D \times L) \div 1000 = \text{lít}$

W = Rộng (mm) D = Sâu (mm) L = Dài (mét)

	BOSSIL TECHNOLOGY SDN.BHD	
	Thông số kỹ thuật	
	BS-2800 - Keo LM PU	

Hướng dẫn

- Bề mặt phải sạch, khô và không bám đất, mỡ, dầu hoặc nước.
- Cắt đầu tuýp và chọc thủng màng gắn kín để gắn vào vòi. Cắt đầu vòi tạo góc 45° và lắp vào súng bơm để thi công.
- Bụi và các hạt vật liệu lỏng lẻo phải được hút/thổi sạch.
- Bề mặt không xốp có thể cần có lớp lót.
- Dung môi làm sạch không được để khô hoặc bay hơi mà không được lau sạch bằng giẻ sạch, khô.
- Để có bề mặt sạch gọn, nên dán băng chống dính và loại bỏ trước khi keo đông màng.

Hạn chế

- Keo BS-2800 LM PU Sealant không nên:
 - Được sử dụng cho những khu vực ngâm nước clo liên tục, như bể bơi, suối nước khoáng, vv.
 - Ngâm nước muối liên tục.
 - Được sử dụng lắp gắn kính.
 - Được ứng dụng chất nền gốc xi măng trong vòng 28 ngày.
 - Được sử dụng trong khe nối chịu giao thông có độ rộng > 10mm.
 - Được thi công ở nhiệt độ < 5°C
- Không ứng dụng trên: Poly-carbonate hoặc polyacrylate nếu chúng trong tình trạng kéo căng.

Thiết kế khe

- Trước khi sơn lót phải lắp thanh chèn.
- Luôn phải sử dụng thanh chèn đúng loại hình.
- Đảm bảo độ bám dính tối đa lên bề mặt và tỷ lệ giữa độ sâu và chiều rộng là 1:1 đến 12mm và 2:1 từ 12mm đến 50mm.
- Tạo hình để keo đạt hình dạng lõm.

Cảnh báo

- Keo chưa lưu hóa có thể gây dị ứng cho da, mắt và hệ hô hấp.
- Trang bị găng kính bảo hộ và tránh để dính vào da và mắt.
- Trong trường hợp bị dính vào mắt hoặc dị ứng, xả ngay dưới vòi nước chảy khoảng 15 phút và được chăm sóc y tế.
- Trong trường hợp bám dính vào da, cởi bỏ quần áo bị nhiễm vật liệu và rửa kỹ phần da đó khoảng 15 phút và đến gặp bác sỹ càng sớm càng tốt.
- Để xa tầm tay trẻ em. Sử dụng ở khu vực thoáng khí tốt.

Bảo quản

- Bảo quản ở nơi khô mát với nhiệt độ < +30°C
- Thời hạn sử dụng 12 tháng.